



Họ, tên HS.....Lớp:

A/NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 1: Trồng trọt trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

➤ Vai trò của trồng trọt đối với đời sống, kinh tế - xã hội

- *Cung cấp lương thực, thực phẩm* cho con người như: lúa gạo, thịt, cá, trứng, sữa, rau, củ quả..
- *Cung cấp nguyên liệu chế biến* (cung cấp nguồn nguyên liệu phong phú, dồi dào cho công nghiệp chế biến thực phẩm: rau, quả đóng hộp, mứt, tương ớt, dưa chua...; phi thực phẩm: bông, sợi, chất đốt...)
- *Cung cấp thức ăn chăn nuôi* (ngô, cám gạo, thóc, rau củ, bột cá, đậu tương...)
- *Cung cấp nông sản xuất khẩu* mang lại nguồn thu ngoại tệ lớn cho đất nước
- *Tạo việc làm cho người dân*
- *Tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp* (cung cấp các loại hoa, cây cảnh phục vụ trang trí cảnh quan nội thất, ngoại thất tạo môi trường sống và làm việc xanh, sạch, đẹp)
- *Mang lại thu nhập* cao cho người sản xuất trồng trọt

Bài 2: Phân loại cây trồng

➤ *Phân loại cây trồng theo nguồn gốc*

- Nhóm cây nhiệt đới
- Nhóm cây ôn đới
- Nhóm cây á nhiệt đới

➤ *Phân loại cây trồng theo đặc tính sinh vật học*

- Phân loại cây trồng theo chu kỳ sống: nhóm cây hàng năm và nhóm cây lâu năm
- Phân loại cây trồng theo khả năng hóa gỗ của thân: nhóm cây thân gỗ và nhóm cây thân thảo
- Phân loại cây trồng theo số lượng lá mầm: nhóm cây một lá mầm và nhóm cây hai lá mầm

➤ *Phân loại cây trồng theo mục đích sử dụng:*

- Nhóm cây lương thực
- Cây rau
- Cây ăn quả
- Cây hoa - cây cảnh
- Cây công nghiệp
- Cây dược liệu
- Cây thức ăn chăn nuôi
- Cây phân xanh
- Cây cải tạo đất
- Cây lấy gỗ

Bài 3: Mối quan hệ giữa cây trồng và các yếu tố chính trong trồng trọt

➤ *Nhiệt độ*

- Nhiệt độ cao làm giảm hiệu suất quang hợp, tăng hiệu suất hô hấp, thúc đẩy sự già hóa, ức chế sự xuân hóa.
- Nhiệt độ thấp làm giảm hiệu suất quang hợp và hô hấp, kích thích xuân hóa

➤ *Nước*

- Nước rất cần thiết đối với cây trồng, giúp điều hòa thân nhiệt
- Nước tham gia cấu tạo nguyên sinh chất của tế bào, hòa tan và vận chuyển các chất trong cây
- Nước tham gia vào các quá trình sinh lý, sinh hóa diễn ra trong cây

➤ *Ánh sáng*

- Ánh sáng tác động đến cây trồng thông qua 3 yếu tố: cường độ chiếu sáng, chất lượng ánh sáng và thời gian chiếu sáng
- Ánh sáng ảnh hưởng đến hiệu suất quang hợp, khả năng sinh trưởng, khả năng phân hóa mầm...

Bài 4: Thành phần và tính chất của đất trồng

➤ *Thành phần của đất trồng*

Thành phần đất trồng	Đặc điểm	Vai trò
<i>Nước</i>	Tồn tại ở các dạng khác nhau. Cây trồng hấp thụ chủ yếu là nước tự do	Tham gia cấu tạo nguyên sinh chất của tế bào; hòa tan và vận chuyển các chất trong cây; tham gia vào các quá trình sinh lý, sinh hóa diễn ra trong cây, điều hòa nhiệt độ bề mặt lá cây
<i>Không khí</i>	Tương tự trong khí quyển nhưng ít O ₂ nhiều CO ₂	Cung cấp O ₂ cho rễ cây và hệ sinh vật đất hô hấp; cung cấp N ₂ cho quá trình cố định đạm trong đất
<i>Chất rắn</i>	- Các hạt khoáng là phần cốt lõi và quan trọng nhất của chất rắn, có nguồn gốc chính là từ đá mẹ và mẫu chất. - Chất hữu cơ, có nguồn gốc từ xác sinh vật.	- Quyết định các tính chất của đất chứa các chất khoáng cần thiết cho cây trồng như N, P, K và các chất dinh dưỡng khác - Quyết định các tính chất và độ phì của đất.
<i>Sinh vật</i>	Chiếm tỉ lệ rất nhỏ trong đất	Dưới tác động của vi sinh vật, chất hữu cơ biến đổi thành các chất dinh dưỡng cung cấp cho cây và hình thành hợp chất mùn cho đất

➤ *Thành phần cơ giới, độ thoáng khí và khả năng giữ nước của đất*

Tính chất lý học	Khái niệm/ Đặc điểm
Thành phần cơ giới	- Là tỉ lệ % các cấp hạt cát, limon(bụi) và sét có trong đất - Phân loại: 3 loại chính: đất cát, thịt, sét. Ngoài ra có đất trung gian cát pha thịt; thịt pha limon; thịt pha sét...
Độ thoáng khí	Là khả năng di chuyển của không khí qua các tầng đất

Khả năng giữ nước	Lượng nước mà đất có thể giữ lại, cây trồng sử dụng được
-------------------	--

Bài 5: Biện pháp cải tạo, sử dụng và bảo vệ đất trồng

➤ Nguyên nhân và biện pháp cải tạo đất mặn, đất phèn

	Đất mặn	Đất phèn
Nguyên nhân	- Do nước biển xâm nhập - Do nước ngầm - Do con người	Xác sinh vật chứa lưu huỳnh kết hợp với phù sa và muối phèn
Biện pháp cải tạo	- Biện pháp thủy lợi - Bón vôi: để đẩy Na^+ ra khỏi keo đất - Trồng cây chịu phèn	-Biện pháp thủy lợi - Bón vôi: để khử chua -Bón phân: bổ sung thêm chất dinh dưỡng cho đất

Bài 6: Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất một số giá thể trồng cây

➤ Quy trình sản xuất giá thể viên nén xơ dừa

Dừa nguyên liệu → Tách vỏ dừa → Tách mụn dừa khô → Xử lý chất tanin, lignin → Ủ → Ép viên → Thành phẩm

➤ Quy trình sản xuất giá thể sỏi nhẹ Keramzit

Nguyên liệu đất sét → Xử lý đất sét → Nhào đất và phối trộn → Vê viên → Phơi sỏi → Nung sỏi → Ngâm sỏi trong dung dịch dinh dưỡng → Sử dụng

Bài 7: Một số loại phân bón thường dùng trong trồng trọt

➤ Đặc điểm và biện pháp sử dụng một số loại phân bón

Loại phân bón	Đặc điểm		Biện pháp sử dụng
	Ưu điểm	Nhược điểm	
Phân hóa học	-Hàm lượng chất dinh dưỡng cao -Hiệu quả nhanh	-Chứa ít nguyên tố dinh dưỡng - Làm đất hóa chua	-Phân dễ tan dùng bón thúc -Phân khó tan dùng bón lót -Bón vôi cải tạo đất
Phân hữu cơ	-Chứa nhiều nguyên tố dinh dưỡng -Không gây hại cho đất	-Tỷ lệ các chất không ổn định -Tác dụng chậm	-Phải ủ cho hoại mục trước khi sử dụng -Dùng để bón lót
Phân vi sinh	-Chứa các vsv sống -Không gây hại cho đất	-Mỗi loại phân chỉ phù hợp với 1 số loại cây trồng	-Bón lót -Tắm vào rễ -Trộn vào đất

Bài 8: Ứng dụng công nghệ hiện đại trong sản xuất phân bón

<i>Loại phân</i>	<i>Phân hữu cơ vi sinh</i>	<i>Phân bón nano</i>	<i>Phân bón tan có kiểm soát</i>
<i>Ưu điểm</i>	- Chuyển hóa chất dinh dưỡng thành dạng dễ tiêu - Cải tạo đất - An toàn, thân thiện với môi trường, con người	- Dễ bám dính, hấp thụ vào cây trồng - Hiệu quả cao - Tiết kiệm phân bón	- Tiết kiệm phân bón và công bón - Hạn chế gây ô nhiễm môi trường
<i>Nhược điểm</i>	- Hiệu quả chậm - Hạn sử dụng ngắn - Chỉ thích hợp cho 1 hoặc 1 nhóm cây trồng - Giá thành cao	- Dễ gây lãng phí, tồn dư chất độc hại, ảnh hưởng xấu đến nông sản, con người - Giá thành cao	- Giá thành cao - Sản phẩm không đa dạng → bón bổ sung thêm loại phân khác

B/THỜI GIAN LÀM BÀI- CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA

- Thời gian làm bài: 45 phút

- Cấu trúc đề kiểm tra:

Trắc nghiệm (7 điểm): 28 câu.

Tự luận (3 điểm): 3 câu.